

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số: 4169 ngày: 27/5/2026
	CHUYÊN
	Lãnh đạo CC: <i>[Signature]</i>
	Phòng: <i>[Signature]</i>
	Sao:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 13/TTC/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TÂN TOÀN CẦU

Địa chỉ: Thôn 4, Xã Phụng Công, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0981573637 - 0334318866

E-mail: info.newglobalfoods@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0901158955

Số giấy chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn ISO 22000:2018: 240606.01.FMS.GS25

Ngày cấp lần 2: 29/07/2025

Nơi cấp: Công ty cổ phần chứng nhận quốc tế International Certification Body

II. Thông tin về sản phẩm

- Tên sản phẩm: NƯỚC ĐƯỜNG BÁNH NƯỚNG (MOONCAKE SYRUP)
- Thành phần: Đường kính 55%, nước 27%, glucose syrup, high fructose corn syrup, dứa, chất điều chỉnh độ acid: INS 330.
- Thời hạn sử dụng sản phẩm: 18 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất (NSX), hạn sử dụng (HSD): In trên bao bì sản phẩm.
- Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 1 kg, 2 kg, 5 kg hoặc theo yêu cầu thực tế sẽ được ghi rõ trên bao bì sản phẩm.
 - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong bao bì kín chắc chắn không bị rách thủng, không làm ảnh hưởng đến chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm từ chất liệu PA/PE/PP/LDPE/BOPA/LLPE, bên ngoài là thùng giấy – phù hợp quy định an toàn vật liệu tiếp xúc với thực phẩm của Bộ Y Tế.

III. Mẫu nhãn sản phẩm Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến theo quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, cụ thể:

1. Tên sản phẩm: NƯỚC ĐƯỜNG BÁNH NƯỚNG (MOONCAKE SYRUP)

2. Tên và địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về hàng hóa:

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TÂN TOÀN CẦU

Địa chỉ: Thôn 4, Xã Phụng Công, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0981573637 - 0334318866

E-mail: info.newglobalfoods@gmail.com



3. Xuất xứ hàng hóa: Việt Nam
4. Khối lượng tịnh: In trên bao bì sản phẩm.
5. Ngày sản xuất: In trên bao bì sản phẩm.
6. Hạn sử dụng: In trên bao bì sản phẩm.
7. Thành phần: Đường kính 55%, nước 27%, glucose syrup, high fructose corn syrup, dứa, chất điều chỉnh độ acid: INS 330.
8. Thông tin, cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm quá hạn sử dụng hoặc có dấu hiệu hư hỏng.
9. Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản:
 Hướng dẫn sử dụng: Là nguyên liệu sử dụng trong sản xuất bánh trung thu, bánh dẻo, bánh pía, bánh phu thê, bánh bao, bánh ngọt, bánh mì, bánh cookie ...
 Hướng dẫn bảo quản: Để nơi khô ráo, thoáng mát, tránh xa nơi có mùi lạ, tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời. Khi sử dụng không hết nên bảo quản trong tủ mát.
10. Thông tin dinh dưỡng trên 100 g sản phẩm:

THÔNG TIN DINH DƯỠNG			
Thành phần dinh dưỡng	Trên 100 g		% giá trị dinh dưỡng tham chiếu (NRV)
Năng lượng	290	kcal	15%
Chất đạm	0	g	0%
Carbohydrate	72.6	g	22%
Đường tổng số	72.1	g	
Chất béo	0	g	0%
Natri	12.7	mg	1%

% Giá trị dinh dưỡng tham chiếu là tỷ lệ đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng hàng ngày (với khẩu phần 2000 kcal).
 Giá trị dinh dưỡng tham chiếu: Năng lượng: 2000 kcal; Chất đạm: 50 g; Carbohydrat không bao gồm xơ: 325 g; Đường tổng số chưa khuyến nghị; Chất béo: 56 g trong đó chất béo bão hòa: 20 g; Natri: 2000 mg

*Thành phần dinh dưỡng không thấp hơn 80% so với giá trị dinh dưỡng ghi trên nhãn.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Asen	mg/L	1.0
2	Hàm lượng Chi	mg/L	0.5
3	Hàm lượng Cadmi	mg/L	1.0
4	Hàm lượng Thủy ngân	mg/L	0.05

- QCVN 6-2:2010/BYT quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn;

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị đo	Giới hạn tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/ml	100
2	Coliform	CFU/ml	10
3	<i>E. coli</i>	CFU/ml	Không được có
4	<i>Streptococci faecal</i>	CFU/ml	Không được có
5	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	CFU/ml	Không được có
6	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/ml	Không được có
7	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/ml	Không được có
8	Tổng số nấm men và nấm mốc	CFU/ml	10

- Thông tư 29/2023/TT-BYT: Thông tư hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.
- Thông tư 24/2019/TT-BYT: Thông tư quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- Nghị định 37/2026/NĐ-CP Nghị định về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP về luật an toàn thực phẩm;
- Tiêu chuẩn cơ sở sản phẩm đính kèm

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 21 tháng 05 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Minh Hải

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số: 1168 ngày: 27/5/2026
	CHUYÊN
	Lãnh đạo CC.....
	Phòng: 2 Tân
Sao.....	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 12/TTC/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TÂN TOÀN CẦU

Địa chỉ: Thôn 4, Xã Phụng Công, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0981573637 - 0334318866

E-mail: info.newglobalfoods@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0901158955

Số giấy chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn ISO 22000:2018: 240606.01.FMS.GS25

Ngày cấp lần 2: 29/07/2025

Nơi cấp: Công ty cổ phần chứng nhận quốc tế International Certification Body

II. Thông tin về sản phẩm

- Tên sản phẩm: **NƯỚC ĐƯỜNG VÀNG (GOLDEN SYRUP)**
- Thành phần: Đường kính 60%, nước 17%, glucose syrup, high fructose corn syrup, chất điều chỉnh độ acid: INS 296, màu lòng vàng - màu lòng Tartrazine [phẩm màu tổng hợp Tartrazine FCF INS102, Glycerol INS422, mạch nha, kali sorbat INS202], Màu lòng vàng cam (Sunset yellow) [Màu bột vàng cam (Sunset yellow FCF INS 110), Mạch nha, Glycerine (INS 422), Kalisorbat (INS 202)].
- Thời hạn sử dụng sản phẩm: 18 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất (NSX), hạn sử dụng (HSD): In trên bao bì sản phẩm.
- Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 1 kg, 2 kg, 5 kg hoặc theo yêu cầu thực tế sẽ được ghi rõ trên bao bì sản phẩm.
 - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong bao bì kín chắc chắn không bị rách thủng, không làm ảnh hưởng đến chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm từ chất liệu PA/PE/PP/LDPE/BOPA/LLPE, bên ngoài là thùng giấy – phù hợp quy định an toàn vật liệu tiếp xúc với thực phẩm của Bộ Y Tế.

III. Mẫu nhãn sản phẩm Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến theo quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, cụ thể:

- Tên sản phẩm: **NƯỚC ĐƯỜNG VÀNG (GOLDEN SYRUP)**
- Tên và địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về hàng hóa:
CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TÂN TOÀN CẦU



Địa chỉ: Thôn 4, Xã Phụng Công, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0981573637 - 0334318866

E-mail: info.newglobalfoods@gmail.com

3. Xuất xứ hàng hóa: Việt Nam

4. Khối lượng tịnh: In trên bao bì sản phẩm.

5. Ngày sản xuất: In trên bao bì sản phẩm.

6. Hạn sử dụng: In trên bao bì sản phẩm.

7. Thành phần: Đường kính 60%, nước 17%, glucose syrup, high fructose corn syrup, chất điều chỉnh độ acid: INS 296, màu lỏng vàng - màu lỏng Tartrazine [phẩm màu tổng hợp Tartrazine FCF INS102, Glycerol INS422, mạch nha, kali sorbat INS202], Màu lỏng vàng cam (Sunset yellow) [Màu bột vàng cam (Sunset yellow FCF INS 110), Mạch nha, Glycerine (INS 422), Kalisorbat (INS 202)].

8. Thông tin, cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm quá hạn sử dụng hoặc có dấu hiệu hư hỏng.

9. Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản:

Hướng dẫn sử dụng: Là nguyên liệu sử dụng trong sản xuất bánh trung thu, bánh dẻo, bánh pía, bánh phu thê, bánh bao, bánh ngọt, bánh mì, bánh cookie ...

Hướng dẫn bảo quản: Để nơi khô ráo, thoáng mát, tránh xa nơi có mùi lạ, tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời. Khi sử dụng không hết nên bảo quản trong tủ mát.

10. Thông tin dinh dưỡng trên 100 g sản phẩm:

THÔNG TIN DINH DƯỠNG			
Thành phần dinh dưỡng	Trên 100 g		% giá trị dinh dưỡng tham chiếu (NRV)
Năng lượng	263	kcal	13%
Chất đạm	0	g	0%
Carbohydrate	65.7	g	20%
Đường tổng số	65	g	
Chất béo	0	g	0%
Natri	10.2	mg	1%

% Giá trị dinh dưỡng tham chiếu là tỷ lệ đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng hàng ngày (với khẩu phần 2000 kcal).
Giá trị dinh dưỡng tham chiếu: Năng lượng: 2000 kcal; Chất đạm: 50 g; Carbohydrat không bao gồm xơ: 325 g; Đường tổng số chưa khuyến nghị; Chất béo: 56 g trong đó chất béo bão hòa: 20 g; Natri: 2000 mg

*Thành phần dinh dưỡng không thấp hơn 80% so với giá trị dinh dưỡng ghi trên nhãn.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số: 1067 ngày 24/5/2026
	CHUYÊN
	Lãnh đạo CC.....
	Phòng.....
Sao.....	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 11/TTC/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TÂN TOÀN CẦU

Địa chỉ: Thôn 4, Xã Phụng Công, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0981573637 - 0334318866

E-mail: info.newglobalfoods@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0901158955

Số giấy chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn ISO 22000:2018: 240606.01.FMS.GS25

Ngày cấp lần 2: 29/07/2025

Nơi cấp: Công ty cổ phần chứng nhận quốc tế International Certification Body

II. Thông tin về sản phẩm

- Tên sản phẩm: **NHÂN SEN CHÀ BÔNG (LOTUS SEED PASTE WITH FLOSS)**
- Thành phần: Đường kính, đậu Hà Lan, dầu thực vật, glucose syrup, chà bông (4%) [thịt nạc gà 96%, nước mắm, đường, muối I ốt, bột nêm, chất điều vị INS 621, chất bảo quản INS 202, màu hạt điều], chất làm ẩm (INS (420ii)), hạt sen (3%), dầu lạc, hành phi, chất làm dày (INS 1442), muối, chất bảo quản (INS 202).
- Thời hạn sử dụng sản phẩm: 06 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất (NSX), hạn sử dụng (HSD): In trên bao bì sản phẩm.
- Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 1 kg, 2 kg, 5 kg hoặc theo yêu cầu thực tế sẽ được ghi rõ trên bao bì sản phẩm.
 - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong bao bì kín chắc chắn không bị rách thủng, không làm ảnh hưởng đến chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm từ chất liệu PA/PE/PP/LDPE/BOPA/LLPE, bên ngoài là thùng giấy – phù hợp quy định an toàn vật liệu tiếp xúc với thực phẩm của Bộ Y Tế.

III. Mẫu nhãn sản phẩm Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến theo quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, cụ thể:

1. Tên sản phẩm: **NHÂN SEN CHÀ BÔNG (LOTUS SEED PASTE WITH FLOSS)**

2. Tên và địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về hàng hóa:

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TÂN TOÀN CẦU

Địa chỉ: Thôn 4, Xã Phụng Công, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam



Điện thoại: 0981573637 - 0334318866

E-mail: info.newglobalfoods@gmail.com

3. Xuất xứ hàng hóa: Việt Nam

4. Khối lượng tịnh: In trên bao bì sản phẩm.

5. Ngày sản xuất: In trên bao bì sản phẩm.

6. Hạn sử dụng: In trên bao bì sản phẩm.

7. Thành phần: Đường kính, đậu Hà Lan, dầu thực vật, glucose syrup, chà bông (4%) [thịt nạc gà 96%, nước mắm, đường, muối I ốt, bột nêm, chất điều vị INS 621, chất bảo quản INS 202, màu hạt điều], chất làm ẩm (INS (420ii)), hạt sen (3%), dầu lạc, hành phi, chất làm dày (INS 1442), muối, chất bảo quản (INS 202).

8. Thông tin, cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm quá hạn sử dụng hoặc có dấu hiệu hư hỏng. Sản phẩm có chứa thành phần từ lạc (đậu phộng).

9. Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản:

Hướng dẫn sử dụng: Là nguyên liệu sử dụng trong sản xuất bánh trung thu, bánh dẻo, bánh pía, bánh phu thê, bánh bao, bánh ngọt, bánh mì, bánh cookie ...

Hướng dẫn bảo quản: Để nơi khô ráo, thoáng mát, tránh xa nơi có mùi lạ, tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời. Khi sử dụng không hết nên bảo quản trong tủ mát.

10. Thông tin dinh dưỡng trên 100 g sản phẩm:

THÔNG TIN DINH DƯỠNG			
Thành phần dinh dưỡng	Trên 100 g		% giá trị dinh dưỡng tham chiếu (NRV)
Năng lượng	315	kcal	16%
Chất đạm	6.24	g	12%
Carbohydrate	42.8	g	13%
Đường tổng số	29.7	g	
Chất béo	13.2	g	24%
Natri	219	mg	11%

% Giá trị dinh dưỡng tham chiếu là tỷ lệ đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng hàng ngày (với khẩu phần 2000 kcal).

Giá trị dinh dưỡng tham chiếu: Năng lượng: 2000 kcal; Chất đạm: 50 g; Carbohydrat không bao gồm xơ: 325 g; Đường tổng số chưa khuyến nghị; Chất béo: 56 g trong đó chất béo bão hòa: 20 g; Natri: 2000 mg

*Thành phần dinh dưỡng không thấp hơn 80% so với giá trị dinh dưỡng ghi trên nhãn.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số 100... ngày 21/07/2026
	CHUYÊN
	Lãnh đạo CC.....
	Phòng.....
Sao.....	

HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 10/TTC/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TÂN TOÀN CẦU

Địa chỉ: Thôn 4, Xã Phụng Công, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0981573637 - 0334318866

E-mail: info.newglobalfoods@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0901158955

Số giấy chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn ISO 22000:2018: 240606.01.FMS.GS25

Ngày cấp lần 2: 29/07/2025

Nơi cấp: Công ty cổ phần chứng nhận quốc tế International Certification Body

II. Thông tin về sản phẩm

- Tên sản phẩm: **NHÂN HƯƠNG VỊ HẠT SEN (LOTUS FLAVORED PASTE)**
- Thành phần: Đường kính, đậu xanh, glucose syrup, dầu thực vật, chất làm ẩm (INS (420ii)), dầu lạc, hương liệu tổng hợp: hương hạt sen, chất làm dày (INS 1442), dầu lạc, chất bảo quản (INS 202), phẩm màu tổng hợp: màu lỏng xanh lá – màu lỏng Pea Green [Glycerol INS422, mạch nha, phẩm màu tổng hợp: Tartrazine INS102, phẩm màu tổng hợp Brilliant Blue INS133, kali sorbat INS202], màu siro thực phẩm đen [Siro đường, Sorbitol (INS 420(ii)), glycerin (INS 422), phụ gia thực phẩm màu thực phẩm ADORA BLACK].
- Thời hạn sử dụng sản phẩm: 06 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất (NSX), hạn sử dụng (HSD): In trên bao bì sản phẩm.
- Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 1 kg, 2 kg, 5 kg hoặc theo yêu cầu thực tế sẽ được ghi rõ trên bao bì sản phẩm.
 - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong bao bì kín chắc chắn không bị rách thủng, không làm ảnh hưởng đến chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm từ chất liệu PA/PE/PP/LDPE/BOPA/LLPE, bên ngoài là thùng giấy – phù hợp quy định an toàn vật liệu tiếp xúc với thực phẩm của Bộ Y Tế.

III. Mẫu nhãn sản phẩm Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến theo quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, cụ thể:

1. Tên sản phẩm: **NHÂN HƯƠNG VỊ HẠT SEN (LOTUS FLAVORED PASTE)**

2. Tên và địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về hàng hóa:

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TÂN TOÀN CẦU

Địa chỉ: Thôn 4, Xã Phụng Công, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam



Điện thoại: 0981573637 - 0334318866

E-mail: info.newglobalfoods@gmail.com

3. Xuất xứ hàng hóa: Việt Nam

4. Khối lượng tịnh: In trên bao bì sản phẩm.

5. Ngày sản xuất: In trên bao bì sản phẩm.

6. Hạn sử dụng: In trên bao bì sản phẩm.

7. Thành phần: Đường kính, đậu xanh, glucose syrup, dầu thực vật, chất làm ẩm (INS (420ii)), dầu lạc, hương liệu tổng hợp: hương hạt sen, chất làm dày (INS 1442), dầu lạc, chất bảo quản (INS 202), phẩm màu tổng hợp: màu lỏng xanh lá – màu lỏng Pea Green [Glycerol INS422, mạch nha, phẩm màu tổng hợp: Tartrazine INS102, phẩm màu tổng hợp Brilliant Blue INS133, kali sorbat INS202], màu siro thực phẩm đen [Siro đường, Sorbitol (INS 420(ii)), glycerin (INS 422), phụ gia thực phẩm màu thực phẩm ADORA BLACK].

8. Thông tin, cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm quá hạn sử dụng hoặc có dấu hiệu hư hỏng. Sản phẩm có chứa thành phần từ lạc (đậu phộng).

9. Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản:

Hướng dẫn sử dụng: Là nguyên liệu sử dụng trong sản xuất bánh trung thu, bánh dẻo, bánh pía, bánh phu thê, bánh bao, bánh ngọt, bánh mì, bánh cookie ...

Hướng dẫn bảo quản: Để nơi khô ráo, thoáng mát, tránh xa nơi có mùi lạ, tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời. Khi sử dụng không hết nên bảo quản trong tủ mát.

10. Thông tin dinh dưỡng trên 100 g sản phẩm:

THÔNG TIN DINH DƯỠNG			
Thành phần dinh dưỡng	Trên 100 g		% giá trị dinh dưỡng tham chiếu (NRV)
Năng lượng	289	kcal	14%
Chất đạm	5.53	g	11%
Carbohydrate	42.2	g	13%
Đường tổng số	29	g	
Chất béo	10.9	g	19%
Natri	30.2	mg	2%

% Giá trị dinh dưỡng tham chiếu là tỷ lệ đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng hàng ngày (với khẩu phần 2000 kcal).
Giá trị dinh dưỡng tham chiếu: Năng lượng: 2000 kcal; Chất đạm: 50 g; Carbohydrat không bao gồm xơ: 325 g; Đường tổng số chưa khuyến nghị; Chất béo: 56 g trong đó chất béo bão hòa: 20 g; Natri: 2000 mg

*Thành phần dinh dưỡng không thấp hơn 80% so với giá trị dinh dưỡng ghi trên nhãn.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Aflatoxin B1	µg/kg	2
2	Hàm lượng Aflatoxin tổng số	µg/kg	4

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Asen	mg/kg	1.0
2	Hàm lượng Chì	mg/kg	0.5
3	Hàm lượng Cadmi	mg/kg	1.0
4	Hàm lượng Thủy ngân	mg/kg	0.05

- Yêu cầu đối với giới hạn ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴
2	<i>Escherichia coli</i>	CFU/g	Không có
3	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10
4	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10
5	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10 ²
6	Tổng số nấm men và nấm mốc	CFU/g	10 ²

- Thông tư 29/2023/TT-BYT: Thông tư hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.
- Thông tư 24/2019/TT-BYT: Thông tư quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- Nghị định 37/2026/NĐ-CP Nghị định về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP về luật an toàn thực phẩm;
- Tiêu chuẩn cơ sở sản phẩm đính kèm

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 04 tháng 05 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CÁ NHÂN



TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Minh Hải

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số: 165... ngày: 25/5/2025
	CHUYÊN
	Lãnh đạo CC.....
	Phòng.....
	Sao.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 09/TTC/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TÂN TOÀN CẦU

Địa chỉ: Thôn 4, Xã Phụng Công, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0981573637 - 0334318866

E-mail: info.newglobalfoods@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0901158955

Số giấy chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn ISO 22000:2018: 240606.01.FMS.GS25

Ngày cấp lần 2: 29/07/2025

Nơi cấp: Công ty cổ phần chứng nhận quốc tế International Certification Body

II. Thông tin về sản phẩm

- Tên sản phẩm: **NHÂN SÀU RIÊNG (DURIAN PASTE)**
- Thành phần: Đường kính, đậu xanh, sầu riêng (12%), dầu thực vật, chất làm ẩm (INS (420ii)), chất làm dày (INS 1442), hương liệu tổng hợp: hương sầu riêng, chất bảo quản (INS 202).
- Thời hạn sử dụng sản phẩm: 06 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất (NSX), hạn sử dụng (HSD): In trên bao bì sản phẩm.
- Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 1 kg, 2 kg, 5 kg hoặc theo yêu cầu thực tế sẽ được ghi rõ trên bao bì sản phẩm.
 - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong bao bì kín chắc chắn không bị rách thủng, không làm ảnh hưởng đến chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm từ chất liệu PA/PE/PP/LDPE/BOPA/LLPE, bên ngoài là thùng giấy – phù hợp quy định an toàn vật liệu tiếp xúc với thực phẩm của Bộ Y Tế.

III. Mẫu nhãn sản phẩm Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến theo quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, cụ thể:

- Tên sản phẩm: **NHÂN SÀU RIÊNG (DURIAN PASTE)**
- Tên và địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về hàng hóa:
CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TÂN TOÀN CẦU
Địa chỉ: Thôn 4, Xã Phụng Công, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam
Điện thoại: 0981573637 - 0334318866



MEMORANDUM FOR THE RECORD
DATE: 10/11/50
BY: [Signature]
SUBJECT: [Faint text]



E-mail: info.newglobalfoods@gmail.com

3. Xuất xứ hàng hóa: Việt Nam

4. Khối lượng tịnh: In trên bao bì sản phẩm.

5. Ngày sản xuất: In trên bao bì sản phẩm.

6. Hạn sử dụng: In trên bao bì sản phẩm.

7. Thành phần: Đường kính, đậu xanh, sắn riêng (12%), dầu thực vật, chất làm ẩm (INS (420ii)), chất làm dày (INS 1442), hương liệu tổng hợp: hương sắn riêng, chất bảo quản (INS 202).

8. Thông tin, cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm quá hạn sử dụng hoặc có dấu hiệu hư hỏng.

9. Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản:

Hướng dẫn sử dụng: Là nguyên liệu sử dụng trong sản xuất bánh trung thu, bánh dẻo, bánh pía, bánh phu thê, bánh bao, bánh ngọt, bánh mì, bánh cookie ...

Hướng dẫn bảo quản: Để nơi khô ráo, thoáng mát, tránh xa nơi có mùi lạ, tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời. Khi sử dụng không hết nên bảo quản trong tủ mát.

10. Thông tin dinh dưỡng trên 100 g sản phẩm:

THÔNG TIN DINH DƯỠNG			
Thành phần dinh dưỡng	Trên 100 g		% giá trị dinh dưỡng tham chiếu (NRV)
Năng lượng	258	kcal	13%
Chất đạm	6.41	g	13%
Carbohydrate	39.4	g	12%
Đường tổng số	30.8	g	
Chất béo	8.36	g	15%
Natri	31	mg	2%

% Giá trị dinh dưỡng tham chiếu là tỷ lệ đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng hàng ngày (với khẩu phần 2000 kcal).
Giá trị dinh dưỡng tham chiếu: Năng lượng: 2000 kcal; Chất đạm: 50 g; Carbohydrat không bao gồm xơ: 325 g; Đường tổng số chưa khuyến nghị; Chất béo: 56 g trong đó chất béo bão hòa: 20 g; Natri: 2000 mg

*Thành phần dinh dưỡng không thấp hơn 80% so với giá trị dinh dưỡng ghi trên nhãn.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Aflatoxin B1	µg/kg	2
2	Hàm lượng Aflatoxin tổng số	µg/kg	4



CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số..... ngày 25/5/2026
	CHUYÊN
	Lãnh đạo CC.....
	Phòng.....
Sao.....	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 08/TTC/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TÂN TOÀN CẦU

Địa chỉ: Thôn 4, Xã Phụng Công, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0981573637 - 0334318866

E-mail: info.newglobalfoods@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0901158955

Số giấy chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn ISO 22000:2018: 240606.01.FMS.GS25

Ngày cấp lần 2: 29/07/2025

Nơi cấp: Công ty cổ phần chứng nhận quốc tế International Certification Body

II. Thông tin về sản phẩm

- Tên sản phẩm: **NHÂN CAFE (COFFEE PASTE)**
- Thành phần: Đậu hà lan, đường kính, glucose syrup, dầu thực vật, chất làm ẩm (INS 420(ii)), cà phê hòa tan (0.5%), bột cacao, chất làm dày (INS 1442), hương liệu tổng hợp: hương cà phê, chất bảo quản (INS 202).
- Thời hạn sử dụng sản phẩm: 06 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất (NSX), hạn sử dụng (HSD): In trên bao bì sản phẩm.
- Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 1 kg, 2 kg, 5 kg hoặc theo yêu cầu thực tế sẽ được ghi rõ trên bao bì sản phẩm.
 - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong bao bì kín chắc chắn không bị rách thủng, không làm ảnh hưởng đến chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm từ chất liệu PA/PE/PP/LDPE/BOPA/LLPE, bên ngoài là thùng giấy – phù hợp quy định an toàn vật liệu tiếp xúc với thực phẩm của Bộ Y Tế.

III. Mẫu nhãn sản phẩm Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến theo quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, cụ thể:

- Tên sản phẩm: **NHÂN CAFE (COFFEE PASTE)**
- Tên và địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về hàng hóa:
CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TÂN TOÀN CẦU
Địa chỉ: Thôn 4, Xã Phụng Công, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam
Điện thoại: 0981573637 - 0334318866



E-mail: info.newglobalfoods@gmail.com

3. Xuất xứ hàng hóa: Việt Nam

4. Khối lượng tịnh: In trên bao bì sản phẩm.

5. Ngày sản xuất: In trên bao bì sản phẩm.

6. Hạn sử dụng: In trên bao bì sản phẩm.

7. Thành phần: Đậu hà lan, đường kính, glucose syrup, dầu thực vật, chất làm ẩm (INS 420(ii)), cà phê hòa tan (0.5%), bột cacao, chất làm dày (INS 1442), hương liệu tổng hợp: hương cà phê, chất bảo quản (INS 202).

8. Thông tin, cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm quá hạn sử dụng hoặc có dấu hiệu hư hỏng.

9. Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản:

Hướng dẫn sử dụng: Là nguyên liệu sử dụng trong sản xuất bánh trung thu, bánh dẻo, bánh pía, bánh phu thê, bánh bao, bánh ngọt, bánh mì, bánh cookie ...

Hướng dẫn bảo quản: Để nơi khô ráo, thoáng mát, tránh xa nơi có mùi lạ, tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời. Khi sử dụng không hết nên bảo quản trong tủ mát.

10. Thông tin dinh dưỡng trên 100 g sản phẩm:

THÔNG TIN DINH DƯỠNG			
Thành phần dinh dưỡng	Trên 100 g		% giá trị dinh dưỡng tham chiếu (NRV)
Năng lượng	320	kcal	16%
Chất đạm	5.72	g	11%
Carbohydrate	46.9	g	14%
Đường tổng số	25	g	
Chất béo	12.2	g	22%
Natri	21.3	mg	1%

% Giá trị dinh dưỡng tham chiếu là tỷ lệ đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng hàng ngày (với khẩu phần 2000 kcal).

Giá trị dinh dưỡng tham chiếu: Năng lượng: 2000 kcal; Chất đạm: 50 g; Carbohydrat không bao gồm xơ: 325 g; Đường tổng số chưa khuyến nghị; Chất béo: 56 g trong đó chất béo bão hòa: 20 g; Natri: 2000 mg

*Thành phần dinh dưỡng không thấp hơn 80% so với giá trị dinh dưỡng ghi trên nhãn.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Aflatoxin B1	µg/kg	2
2	Hàm lượng Aflatoxin tổng số	µg/kg	4

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Asen	mg/kg	1.0
2	Hàm lượng Chì	mg/kg	2.0

- Yêu cầu đối với giới hạn ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10^4
2	<i>Escherichia coli</i>	CFU/g	Không có
3	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10
4	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10
5	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10^2
6	Tổng số nấm men và nấm mốc	CFU/g	10^2

- Thông tư 29/2023/TT-BYT: Thông tư hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.
- Thông tư 24/2019/TT-BYT: Thông tư quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- Nghị định 37/2026/NĐ-CP Nghị định về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP về luật an toàn thực phẩm;
- Tiêu chuẩn cơ sở sản phẩm đính kèm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 16 tháng 05 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



TỔNG GIÁM ĐỐC,
Lê Minh Hải

55-C
TY
I
GHÉ
HÀM
Y CẦU
THUN

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG	Số: 1130 ngày 28/07/2026
VĂN	CHUYÊN
ĐỀ	Lãnh đạo CG
	Phòng: <i>Đ. Tâm</i>
	Sao:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 07/TTC/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TÂN TOÀN CẦU

Địa chỉ: Thôn 4, Xã Phụng Công, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0981573637 - 0334318866

E-mail: info.newglobalfoods@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0901158955

Số giấy chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn ISO 22000:2018:
240606.01.FMS.GS25

Ngày cấp lần 2: 29/07/2025

Nơi cấp: Công ty cổ phần chứng nhận quốc tế International Certification Body

II. Thông tin về sản phẩm

- Tên sản phẩm: **NHÂN SOCOLA (CHOCOLATE PASTE)**
- Thành phần: Đậu Hà Lan, đường kính, glucose syrup, dầu thực vật, chất làm ẩm (INS (420ii)), bột socola (2%), chất làm dày (INS 1442), hương chocolate tự nhiên, chất bảo quản (INS 202).
- Thời hạn sử dụng sản phẩm: 06 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất (NSX), hạn sử dụng (HSD): In trên bao bì sản phẩm.
- Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 1 kg, 2 kg, 5 kg hoặc theo yêu cầu thực tế sẽ được ghi rõ trên bao bì sản phẩm.
 - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong bao bì kín chắc chắn không bị rách thủng, không làm ảnh hưởng đến chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm từ chất liệu PA/PE/PP/LDPE/BOPA/LLPE, bên ngoài là thùng giấy – phù hợp quy định an toàn vật liệu tiếp xúc với thực phẩm của Bộ Y Tế.

III. Mẫu nhãn sản phẩm Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến theo quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, cụ thể:

1. Tên sản phẩm: **NHÂN SOCOLA (CHOCOLATE PASTE)**

2. Tên và địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về hàng hóa:

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TÂN TOÀN CẦU

Địa chỉ: Thôn 4, Xã Phụng Công, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0981573637 - 0334318866



E-mail: info.newglobalfoods@gmail.com

3. Xuất xứ hàng hóa: Việt Nam

4. Khối lượng tịnh: In trên bao bì sản phẩm.

5. Ngày sản xuất: In trên bao bì sản phẩm.

6. Hạn sử dụng: In trên bao bì sản phẩm.

7. Thành phần: Đậu Hà Lan, đường kính, glucose syrup, dầu thực vật, chất làm ẩm (INS (420ii)), bột socola (2%), chất làm dày (INS 1442), hương chocolate tự nhiên, chất bảo quản (INS 202).

8. Thông tin, cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm quá hạn sử dụng hoặc có dấu hiệu hư hỏng.

9. Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản:

Hướng dẫn sử dụng: Là nguyên liệu sử dụng trong sản xuất bánh trung thu, bánh dẻo, bánh pía, bánh phu thê, bánh bao, bánh ngọt, bánh mì, bánh cookie ...

Hướng dẫn bảo quản: Để nơi khô ráo, thoáng mát, tránh xa nơi có mùi lạ, tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời. Khi sử dụng không hết nên bảo quản trong tủ mát.

10. Thông tin dinh dưỡng trên 100 g sản phẩm:

THÔNG TIN DINH DƯỠNG			
Thành phần dinh dưỡng	Trên 100 g		% giá trị dinh dưỡng tham chiếu (NRV)
Năng lượng	325	kcal	16%
Chất đạm	6.26	g	13%
Carbohydrate	44.4	g	14%
Đường tổng số	23.8	g	
Chất béo	13.6	g	24%
Natri	23.9	mg	1%

% Giá trị dinh dưỡng tham chiếu là tỷ lệ đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng hàng ngày (với khẩu phần 2000 kcal).

Giá trị dinh dưỡng tham chiếu: Năng lượng: 2000 kcal; Chất đạm: 50 g; Carbohydrat không bao gồm xơ: 325 g; Đường tổng số chưa khuyến nghị; Chất béo: 56 g trong đó chất béo bão hòa: 20 g; Natri: 2000 mg

*Thành phần dinh dưỡng không thấp hơn 80% so với giá trị dinh dưỡng ghi trên nhãn.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Aflatoxin B1	µg/kg	2
2	Hàm lượng Aflatoxin tổng số	µg/kg	4

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Asen	mg/kg	1.0
2	Hàm lượng Chì	mg/kg	2.0

- Yêu cầu đối với giới hạn ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10^4
2	<i>Escherichia coli</i>	CFU/g	Không có
3	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10
4	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10
5	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10^2
6	Tổng số nấm men và nấm mốc	CFU/g	10^2

- Thông tư 29/2023/TT-BYT: Thông tư hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.
- Thông tư 24/2019/TT-BYT: Thông tư quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- Nghị định 37/2026/NĐ-CP Nghị định về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP về luật an toàn thực phẩm;
- Tiêu chuẩn cơ sở sản phẩm đính kèm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 16 tháng 05 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Minh Hải



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 06/TTC/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TÂN TOÀN CẦU

Địa chỉ: Thôn 4, Xã Phụng Công, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0981573637 - 0334318866

E-mail: info.newglobalfoods@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0901158955

Số giấy chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn ISO 22000:2018: 240606.01.FMS.GS25

Ngày cấp lần 2: 29/07/2025

Nơi cấp: Công ty cổ phần chứng nhận quốc tế International Certification Body

II. Thông tin về sản phẩm

- Tên sản phẩm: **NHÂN TRÀ XANH (MATCHA PASTE)**
- Thành phần: Đường kính, đậu xanh, glucose syrup, dầu thực vật, chất làm ẩm (INS (420ii)), bột trà xanh (0.9%), chất làm dày (INS 1442), chất bảo quản (INS 202).
- Thời hạn sử dụng sản phẩm: 06 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất (NSX), hạn sử dụng (HSD): In trên bao bì sản phẩm.
- Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 1 kg, 2 kg, 5 kg hoặc theo yêu cầu thực tế sẽ được ghi rõ trên bao bì sản phẩm.
 - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong bao bì kín chắc chắn không bị rách thủng, không làm ảnh hưởng đến chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm từ chất liệu PA/PE/PP/LDPE/BOPA/LLPE, bên ngoài là thùng giấy – phù hợp quy định an toàn vật liệu tiếp xúc với thực phẩm của Bộ Y Tế.

III. Mẫu nhãn sản phẩm Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến theo quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, cụ thể:

- Tên sản phẩm: **NHÂN TRÀ XANH (MATCHA PASTE)**
- Tên và địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về hàng hóa:
CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TÂN TOÀN CẦU
Địa chỉ: Thôn 4, Xã Phụng Công, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam
Điện thoại: 0981573637 - 0334318866
E-mail: info.newglobalfoods@gmail.com



3. Xuất xứ hàng hóa: Việt Nam

4. Khối lượng tịnh: In trên bao bì sản phẩm.

5. Ngày sản xuất: In trên bao bì sản phẩm.

6. Hạn sử dụng: In trên bao bì sản phẩm.

7. Thành phần: Đường kính, đậu xanh, glucose syrup, dầu thực vật, chất làm ẩm (INS (420ii)), bột trà xanh (0.9%), chất làm dày (INS 1442), chất bảo quản (INS 202).

8. Thông tin, cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm quá hạn sử dụng hoặc có dấu hiệu hư hỏng.

9. Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản:

Hướng dẫn sử dụng: Là nguyên liệu sử dụng trong sản xuất bánh trung thu, bánh dẻo, bánh pía, bánh phu thê, bánh bao, bánh ngọt, bánh mì, bánh cookie ...

Hướng dẫn bảo quản: Để nơi khô ráo, thoáng mát, tránh xa nơi có mùi lạ, tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời. Khi sử dụng không hết nên bảo quản trong tủ mát.

10. Thông tin dinh dưỡng trên 100 g sản phẩm:

THÔNG TIN DINH DƯỠNG			
Thành phần dinh dưỡng	Trên 100 g		% giá trị dinh dưỡng tham chiếu (NRV)
Năng lượng	286	kcal	14%
Chất đạm	6.21	g	12%
Carbohydrate	42.2	g	13%
Đường tổng số	29.4	g	
Chất béo	10.3	g	18%
Natri	22.6	mg	1%

% Giá trị dinh dưỡng tham chiếu là tỷ lệ đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng hàng ngày (với khẩu phần 2000 kcal).

Giá trị dinh dưỡng tham chiếu: Năng lượng: 2000 kcal; Chất đạm: 50 g; Carbohydrat không bao gồm xơ: 325 g; Đường tổng số chưa khuyến nghị; Chất béo: 56 g trong đó chất béo bão hòa: 20 g; Natri: 2000 mg

*Thành phần dinh dưỡng không thấp hơn 80% so với giá trị dinh dưỡng ghi trên nhãn.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Asen	mg/kg	1.0
2	Hàm lượng Chì	mg/kg	2.0

- Yêu cầu đối với giới hạn ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴

2	<i>Escherichia coli</i>	CFU/g	Không có
3	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10
4	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10
5	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10 ²
6	Tổng số nấm men và nấm mốc	CFU/g	10 ²

- Thông tư 29/2023/TT-BYT: Thông tư hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.
- Thông tư 24/2019/TT-BYT: Thông tư quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- Nghị định 37/2026/NĐ-CP Nghị định về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP về luật an toàn thực phẩm;
- Tiêu chuẩn cơ sở sản phẩm đính kèm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 16 tháng 05 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Minh Hải

755.
B TY
HH
NGH
PHÃ
ÀN C
- T.H

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG	Số: 128... ngày: 25/15/2026
VĂN	CHUYÊN
ĐẾN	Lãnh đạo CC..... Phòng..... Sao.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 05/TTC/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TÂN TOÀN CẦU

Địa chỉ: Thôn 4, Xã Phụng Công, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0981573637 - 0334318866

E-mail: info.newglobalfoods@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0901158955

Số giấy chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn ISO 22000:2018: 240606.01.FMS.GS25

Ngày cấp lần 2: 29/07/2025

Nơi cấp: Công ty cổ phần chứng nhận quốc tế International Certification Body

II. Thông tin về sản phẩm

- Tên sản phẩm: **NHÂN ĐẬU ĐỎ (RED BEAN PASTE)**
- Thành phần: Đậu đỏ (33%), đường kính, glucose syrup, dầu thực vật, chất làm ẩm (INS (420ii)), chất làm dày (INS 1442), chất bảo quản (INS 202).
- Thời hạn sử dụng sản phẩm: 06 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất (NSX), hạn sử dụng (HSD): In trên bao bì sản phẩm.
- Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 1 kg, 2 kg, 5 kg hoặc theo yêu cầu thực tế sẽ được ghi rõ trên bao bì sản phẩm.
 - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong bao bì kín chắc chắn không bị rách thủng, không làm ảnh hưởng đến chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm từ chất liệu PA/PE/PP/LDPE/BOPA/LLPE, bên ngoài là thùng giấy – phù hợp quy định an toàn vật liệu tiếp xúc với thực phẩm của Bộ Y Tế.

III. Mẫu nhãn sản phẩm Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến theo quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, cụ thể:

- Tên sản phẩm: **NHÂN ĐẬU ĐỎ (RED BEAN PASTE)**
- Tên và địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về hàng hóa:
CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TÂN TOÀN CẦU
Địa chỉ: Thôn 4, Xã Phụng Công, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam
Điện thoại: 0981573637 - 0334318866
E-mail: info.newglobalfoods@gmail.com



3. Xuất xứ hàng hóa: Việt Nam

4. Khối lượng tịnh: In trên bao bì sản phẩm.

5. Ngày sản xuất: In trên bao bì sản phẩm.

6. Hạn sử dụng: In trên bao bì sản phẩm.

7. Thành phần: Đậu đỏ (33%), đường kính, glucose syrup, dầu thực vật, chất làm ẩm (INS (420ii)), chất làm dày (INS 1442), chất bảo quản (INS 202).

8. Thông tin, cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm quá hạn sử dụng hoặc có dấu hiệu hư hỏng.

9. Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản:

Hướng dẫn sử dụng: Là nguyên liệu sử dụng trong sản xuất bánh trung thu, bánh dẻo, bánh pía, bánh phu thê, bánh bao, bánh ngọt, bánh mì, bánh cookie ...

Hướng dẫn bảo quản: Để nơi khô ráo, thoáng mát, tránh xa nơi có mùi lạ, tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời. Khi sử dụng không hết nên bảo quản trong tủ mát.

10. Thông tin dinh dưỡng trên 100 g sản phẩm:

THÔNG TIN DINH DƯỠNG			
Thành phần dinh dưỡng	Trên 100 g		% giá trị dinh dưỡng tham chiếu (NRV)
Năng lượng	276	kcal	14%
Chất đạm	5.38	g	11%
Carbohydrate	43.9	g	14%
Đường tổng số	25	g	
Chất béo	8.75	g	16%
Natri	33.6	mg	2%

% Giá trị dinh dưỡng tham chiếu là tỷ lệ đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng hàng ngày (với khẩu phần 2000 kcal).

Giá trị dinh dưỡng tham chiếu: Năng lượng: 2000 kcal; Chất đạm: 50 g; Carbohydrat không bao gồm xơ: 325 g; Đường tổng số chưa khuyến nghị; Chất béo: 56 g trong đó chất béo bão hòa: 20 g; Natri: 2000 mg

*Thành phần dinh dưỡng không thấp hơn 80% so với giá trị dinh dưỡng ghi trên nhãn.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Aflatoxin B1	µg/kg	2
2	Hàm lượng Aflatoxin tổng số	µg/kg	4
3	Hàm lượng Ochratoxin A	µg/kg	3
4	Hàm lượng Deoxynivalenol	µg/kg	750
5	Hàm lượng Zearalenone	µg/kg	75

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Asen	mg/kg	1.0
2	Hàm lượng Chì	mg/kg	2.0

- Yêu cầu đối với giới hạn ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10^4
2	Coliforms	CFU/g	10
3	Escherichia coli	CFU/g	10
4	Staphylococcus aureus	CFU/g	10
5	Clostridium perfringens	CFU/g	10
6	Bacillus cereus	CFU/g	10
7	Tổng số nấm men và nấm mốc	CFU/g	10^2

- Thông tư 29/2023/TT-BYT: Thông tư hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.
- Thông tư 24/2019/TT-BYT: Thông tư quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- Nghị định 37/2026/NĐ-CP Nghị định về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP về luật an toàn thực phẩm;
- Tiêu chuẩn cơ sở sản phẩm đính kèm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 16 tháng 05 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Minh Hải

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số: 117... ngày 25/5/2026
	CHUYÊN
	Lãnh đạo CC.....
	Phòng.....
Sao.....	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 04/TTC/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TÂN TOÀN CẦU

Địa chỉ: Thôn 4, Xã Phụng Công, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0981573637 - 0334318866

E-mail: info.newglobalfoods@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0901158955

Số giấy chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn ISO 22000:2018: 240606.01.FMS.GS25

Ngày cấp lần 2: 29/07/2025

Nơi cấp: Công ty cổ phần chứng nhận quốc tế International Certification Body

II. Thông tin về sản phẩm

- Tên sản phẩm: **NHÂN ĐẬU XANH (GREEN BEAN PASTE)**
- Thành phần: Đường kính, đậu xanh (32%), glucose syrup, dầu thực vật, chất làm ẩm (INS (420ii)), chất làm dày (INS 1442), chất bảo quản (INS 202).
- Thời hạn sử dụng sản phẩm: 06 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất (NSX), hạn sử dụng (HSD): In trên bao bì sản phẩm.
- Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 1 kg, 2 kg, 5 kg hoặc theo yêu cầu thực tế sẽ được ghi rõ trên bao bì sản phẩm.
 - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong bao bì kín chắc chắn không bị rách thủng, không làm ảnh hưởng đến chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm từ chất liệu PA/PE/PP/LDPE/BOPA/LLPE, bên ngoài là thùng giấy – phù hợp quy định an toàn vật liệu tiếp xúc với thực phẩm của Bộ Y Tế.

III. Mẫu nhãn sản phẩm Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến theo quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, cụ thể:

- Tên sản phẩm: **NHÂN ĐẬU XANH (GREEN BEAN PASTE)**
- Tên và địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về hàng hóa:
CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TÂN TOÀN CẦU
Địa chỉ: Thôn 4, Xã Phụng Công, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam
Điện thoại: 0981573637 - 0334318866
E-mail: info.newglobalfoods@gmail.com



3. Xuất xứ hàng hóa: Việt Nam

4. Khối lượng tịnh: In trên bao bì sản phẩm.

5. Ngày sản xuất: In trên bao bì sản phẩm.

6. Hạn sử dụng: In trên bao bì sản phẩm.

7. Thành phần: Đường kính, đậu xanh (32%), glucose syrup, dầu thực vật, chất làm ẩm (INS (420ii)), chất làm dày (INS 1442), chất bảo quản (INS 202).

8. Thông tin, cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm quá hạn sử dụng hoặc có dấu hiệu hư hỏng.

9. Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản:

Hướng dẫn sử dụng: Là nguyên liệu sử dụng trong sản xuất bánh trung thu, bánh dẻo, bánh pía, bánh phu thê, bánh bao, bánh ngọt, bánh mì, bánh cookie ...

Hướng dẫn bảo quản: Để nơi khô ráo, thoáng mát, tránh xa nơi có mùi lạ, tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời. Khi sử dụng không hết nên bảo quản trong tủ mát.

10. Thông tin dinh dưỡng trên 100 g sản phẩm:

THÔNG TIN DINH DƯỠNG			
Thành phần dinh dưỡng	Trên 100 g		% giá trị dinh dưỡng tham chiếu (NRV)
Năng lượng	280	kcal	14%
Chất đạm	6.11	g	12%
Carbohydrate	41.5	g	13%
Đường tổng số	28.5	g	
Chất béo	9.95	g	18%
Natri	22	mg	1%

% Giá trị dinh dưỡng tham chiếu là tỷ lệ đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng hàng ngày (với khẩu phần 2000 kcal).

Giá trị dinh dưỡng tham chiếu: Năng lượng: 2000 kcal; Chất đạm: 50 g; Carbohydrat không bao gồm xơ: 325 g; Đường tổng số chưa khuyến nghị; Chất béo: 56 g trong đó chất béo bão hòa: 20 g; Natri: 2000 mg

*Thành phần dinh dưỡng không thấp hơn 80% so với giá trị dinh dưỡng ghi trên nhãn.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Aflatoxin B1	µg/kg	2
2	Hàm lượng Aflatoxin tổng số	µg/kg	4
3	Hàm lượng Ochratoxin A	µg/kg	3
4	Hàm lượng Deoxynivalenol	µg/kg	750
5	Hàm lượng Zearalenone	µg/kg	75

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Asen	mg/kg	1.0
2	Hàm lượng Chì	mg/kg	2.0

- Yêu cầu đối với giới hạn ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10^4
2	Coliforms	CFU/g	10
3	Escherichia coli	CFU/g	10
4	Staphylococcus aureus	CFU/g	10
5	Clostridium perfringens	CFU/g	10
6	Bacillus cereus	CFU/g	10
7	Tổng số nấm men và nấm mốc	CFU/g	10^2

- Thông tư 29/2023/TT-BYT: Thông tư hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.
- Thông tư 24/2019/TT-BYT: Thông tư quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- Nghị định 37/2026/NĐ-CP Nghị định về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP về luật an toàn thực phẩm;
- Tiêu chuẩn cơ sở sản phẩm đính kèm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

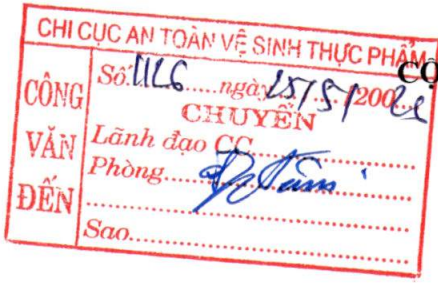
Hưng Yên, ngày 16 tháng 05 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Minh Hải



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 03/TTC/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TÂN TOÀN CẦU

Địa chỉ: Thôn 4, Xã Phụng Công, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0981573637 - 0334318866

E-mail: info.newglobalfoods@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0901158955

Số giấy chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn ISO 22000:2018: 240606.01.FMS.GS25

Ngày cấp lần 2: 29/07/2025

Nơi cấp: Công ty cổ phần chứng nhận quốc tế International Certification Body

II. Thông tin về sản phẩm

- Tên sản phẩm: **NHÂN HẠT SEN TRÀ XANH (MATCHA LOTUS SEED PASTE)**
- Thành phần: Đường kính, hạt sen (30%), dầu thực vật, glucose syrup, bột trà xanh (0.7%), chất làm dày (INS 1442), chất bảo quản (INS 202).
- Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất (NSX), hạn sử dụng (HSD): In trên bao bì sản phẩm.
- Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 1 kg, 2 kg, 5 kg hoặc theo yêu cầu thực tế sẽ được ghi rõ trên bao bì sản phẩm.
 - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong bao bì kín chắc chắn không bị rách thủng, không làm ảnh hưởng đến chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm từ chất liệu PA/PE/PP/LDPE/BOPA/LLPE, bên ngoài là thùng giấy – phù hợp quy định an toàn vật liệu tiếp xúc với thực phẩm của Bộ Y Tế.

III. Mẫu nhãn sản phẩm Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến theo quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, cụ thể:

1. Tên sản phẩm: **NHÂN HẠT SEN TRÀ XANH (MATCHA LOTUS SEED PASTE)**

2. Tên và địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về hàng hóa:

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TÂN TOÀN CẦU

Địa chỉ: Thôn 4, Xã Phụng Công, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0981573637 - 0334318866

E-mail: info.newglobalfoods@gmail.com



3. Xuất xứ hàng hóa: Việt Nam

4. Khối lượng tịnh: In trên bao bì sản phẩm.

5. Ngày sản xuất: In trên bao bì sản phẩm.

6. Hạn sử dụng: In trên bao bì sản phẩm.

7. Thành phần: Đường kính, hạt sen (30%), dầu thực vật, glucose syrup, bột trà xanh (0.7%), chất làm dày (INS 1442), chất bảo quản (INS 202).

8. Thông tin, cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm quá hạn sử dụng hoặc có dấu hiệu hư hỏng.

9. Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản:

Hướng dẫn sử dụng: Là nguyên liệu sử dụng trong sản xuất bánh trung thu, bánh dẻo, bánh pía, bánh phu thê, bánh bao, bánh ngọt, bánh mì, bánh cookie ...

Hướng dẫn bảo quản: Để nơi khô ráo, thoáng mát, tránh xa nơi có mùi lạ, tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời. Khi sử dụng không hết nên bảo quản trong tủ mát.

10. Thông tin dinh dưỡng trên 100 g sản phẩm:

THÔNG TIN DINH DƯỠNG			
Thành phần dinh dưỡng	Trên 100 g		% giá trị dinh dưỡng tham chiếu (NRV)
Năng lượng	372	kcal	19%
Chất đạm	5.0	g	10%
Carbohydrate	39.5	g	12%
Đường tổng số	27.7	g	
Chất béo	21.6	g	39%
Natri	20.6	mg	1%

% Giá trị dinh dưỡng tham chiếu là tỷ lệ đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng hàng ngày (với khẩu phần 2000 kcal).

Giá trị dinh dưỡng tham chiếu: Năng lượng: 2000 kcal; Chất đạm: 50 g; Carbohydrat không bao gồm xơ: 325 g; Đường tổng số chưa khuyến nghị; Chất béo: 56 g trong đó chất béo bão hòa: 20 g; Natri: 2000 mg

*Thành phần dinh dưỡng không thấp hơn 80% so với giá trị dinh dưỡng ghi trên nhãn.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Aflatoxin B1	µg/kg	2
2	Hàm lượng Aflatoxin tổng số	µg/kg	4

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Asen	mg/kg	1.0
2	Hàm lượng Chì	mg/kg	2.0

- Yêu cầu đối với giới hạn ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10^4
2	<i>Escherichia coli</i>	CFU/g	Không phát hiện
3	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10
4	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10
5	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10^2
6	Tổng số nấm men và nấm mốc	CFU/g	10^2

- Thông tư 29/2023/TT-BYT: Thông tư hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.
- Thông tư 24/2019/TT-BYT: Thông tư quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- Nghị định 37/2026/NĐ-CP Nghị định về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP về luật an toàn thực phẩm;
- Tiêu chuẩn cơ sở sản phẩm đính kèm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 16 tháng 05 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỐ CHỨC, CÁ NHÂN



TỔNG GIÁM ĐỐC,
Lê Minh Hải

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số: <u>MCS</u> ngày <u>29/7/2025</u>
	CHUYÊN
	Lãnh đạo CC: <u>[Signature]</u>
	Phòng: <u>[Signature]</u>
Sao:	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 02/TTC/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TÂN TOÀN CẦU

Địa chỉ: Thôn 4, Xã Phụng Công, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0981573637 - 0334318866

E-mail: info.newglobalfoods@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0901158955

Số giấy chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn ISO 22000:2018: 240606.01.FMS.GS25

Ngày cấp lần 2: 29/07/2025

Nơi cấp: Công ty cổ phần chứng nhận quốc tế International Certification Body

II. Thông tin về sản phẩm

- Tên sản phẩm: **NHÂN HẠT SEN CAO CẤP (PREMIUM LOTUS SEED PASTE)**
- Thành phần: Đường kính, hạt sen (29%), dầu thực vật, glucose syrup, chất làm dày (INS 1442), chất bảo quản (INS 202).
- Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất (NSX), hạn sử dụng (HSD): In trên bao bì sản phẩm.
- Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 1 kg, 2 kg, 5 kg hoặc theo yêu cầu thực tế sẽ được ghi rõ trên bao bì sản phẩm.
 - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong bao bì kín chắc chắn không bị rách thủng, không làm ảnh hưởng đến chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm từ chất liệu PA/PE/PP/LDPE/BOPA/LLPE, bên ngoài là thùng giấy – phù hợp quy định an toàn vật liệu tiếp xúc với thực phẩm của Bộ Y Tế.

III. Mẫu nhãn sản phẩm Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến theo quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, cụ thể:

1. Tên sản phẩm: **NHÂN HẠT SEN CAO CẤP (PREMIUM LOTUS SEED PASTE)**

2. Tên và địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về hàng hóa:

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TÂN TOÀN CẦU

Địa chỉ: Thôn 4, Xã Phụng Công, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0981573637 - 0334318866

E-mail: info.newglobalfoods@gmail.com

3. Xuất xứ hàng hóa: Việt Nam
4. Khối lượng tịnh: In trên bao bì sản phẩm.
5. Ngày sản xuất: In trên bao bì sản phẩm.
6. Hạn sử dụng: In trên bao bì sản phẩm.
7. Thành phần: Đường kính, hạt sen (29%), dầu thực vật, glucose syrup, chất làm dày (INS 1442), chất bảo quản (INS 202).
8. Thông tin, cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm quá hạn sử dụng hoặc có dấu hiệu hư hỏng.
9. Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản:
 Hướng dẫn sử dụng: Là nguyên liệu sử dụng trong sản xuất bánh trung thu, bánh dẻo, bánh pía, bánh phu thê, bánh bao, bánh ngọt, bánh mì, bánh cookie ...
 Hướng dẫn bảo quản: Để nơi khô ráo, thoáng mát, tránh xa nơi có mùi lạ, tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời. Khi sử dụng không hết nên bảo quản trong tủ mát.
10. Thông tin dinh dưỡng trên 100 g sản phẩm:

THÔNG TIN DINH DƯỠNG			
Thành phần dinh dưỡng	Trên 100 g		% giá trị dinh dưỡng tham chiếu (NRV)
Năng lượng	345	kcal	17%
Chất đạm	4.11	g	8%
Carbohydrate	37.8	g	12%
Đường tổng số	30.5	g	
Chất béo	19.7	g	35%
Natri	12.2	mg	1%

% Giá trị dinh dưỡng tham chiếu là tỷ lệ đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng hàng ngày (với khẩu phần 2000 kcal).

Giá trị dinh dưỡng tham chiếu: Năng lượng: 2000 kcal; Chất đạm: 50 g; Carbohydrat không bao gồm xơ: 325 g; Đường tổng số chưa khuyến nghị; Chất béo: 56 g trong đó chất béo bão hòa: 20 g; Natri: 2000 mg

*Thành phần dinh dưỡng không thấp hơn 80% so với giá trị dinh dưỡng ghi trên nhãn.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Aflatoxin B1	µg/kg	2
2	Hàm lượng Aflatoxin tổng số	µg/kg	4

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

3011
CÔ
T
CÔN
THỤ
TÂN T
GIANG

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Asen	mg/kg	1.0
2	Hàm lượng Chì	mg/kg	2.0

- Yêu cầu đối với giới hạn ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴
2	<i>Escherichia coli</i>	CFU/g	Không phát hiện
3	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10
4	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10
5	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10 ²
6	Tổng số nấm men và nấm mốc	CFU/g	10 ²

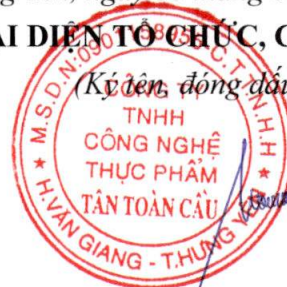
- Thông tư 29/2023/TT-BYT: Thông tư hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.
- Thông tư 24/2019/TT-BYT: Thông tư quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- Nghị định 37/2026/NĐ-CP Nghị định về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP về luật an toàn thực phẩm;
- Tiêu chuẩn cơ sở sản phẩm đính kèm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 16 tháng 05 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC,
Lê Minh Hải

589
NG
NHH
3 NC
PH
OÀN
3 - T.M